

Hán dịch: Nhà Đường, Pháp Sư Bồ-đề Lưu Chi.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh.

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

TẬP 3.12.8

(Hán bộ quyển 35)

PHÁP HỘI BỒ TÁT TẠNG - THỨ 12

PHẨM NHƯ LAI BẤT-TỬ-NGHỊ TÁNH

THỨ TƯ

Bản in Chùa Viên Giác – đọc từ đầu trang 250 – 282

NGHI THỨC TRÌ TỤNG ĐẠI BẢO TÍCH

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phưởng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ-đề kiên cố
Chí tu học vững bền
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ Giác.

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta-bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương vừa ngún chiêm đàn
 Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
 Lòng con kính ngưỡng thiết tha
 Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma

ha ca lô ni ca da. Ấn tát bàn ra phạt duệ, số đất na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đất diệt tha: Ấn a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề

dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập-phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn
Quy mạng mười phương Phật
Nay con phát nguyện lớn
Trì tụng Đại Bảo Tích
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam-đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát Bồ-đề tâm,
Khi mãn báo thân này
Sanh qua cõi Cực-lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu

Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu

Nay con nghe thấy chuyên trì tụng

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu

Nam-mô Đại Bảo Tích Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

KINH ĐẠI BẢO TÍCH - TẬP 3
PHÁP HỘI BỒ TÁT TẠNG - THỨ 12
PHẨM NHƯ LAI BẤT-TỬ-NGHỊ TÁNH - THỨ TƯ

Bản in Chùa Viên Giác – đọc từ đầu trang 250 - 282

Lại này Xá Lợi Phất ! Thế nào là tất cả ý nghiệp của Như Lai dùng trí làm tiền đạo theo trí mà chuyển?

Luận về Như Lai thì tâm ý và thức đều chẳng nói được.

Luận về Như Lai thì phải do trí để cầu, vì trí tăng thượng nên gọi là Như Lai. Trí của Như Lai theo đến tâm của tất cả chúng sanh, theo vào ý của tất cả chúng sanh, chẳng rời thức của tất cả chúng sanh, đốt sạch các pháp, các tam-ma-địa, chẳng theo các

duyên, vượt quá tất cả cảnh giới sở duyên, xa rời duyên sanh, dứt ba cõi các loài, vượt khỏi giống kiêu mạn, giải thoát nghiệp ma, rời các dua nịnh dối trá, bỏ ngã ngã sở, dứt trừ vô minh si ám, khéo tu các trợ đạo chi, đồng với hư-không, chẳng có phân biệt, không khác biệt với pháp-giới.

Này Xá Lợi Phất ! Đức Như Lai chứng nhập ý nghiệp như vậy, trí làm tiền đạo theo đúng tâm của chúng sanh mà thuyết pháp cho họ cũng chứng nhập ý ấy.

Đây gọi là ý nghiệp theo trí chuyển Phật pháp bất cộng thứ mười lăm của Như Lai.

Lại này Xá Lợi Phất ! Thế nào là đức Như Lai đối với đời quá khứ dùng trí vô trước vô-ngại chuyển hành?

Này Xá Lợi Phất ! Tại sao trí ấy gọi là chuyển hành?

Đức Như Lai dùng trí vô-ngại có thể biết được trong vô lượng vô biên đời quá khứ có bao nhiêu quốc độ hoặc thành hoặc hoại, tất cả sự việc xảy ra đó vô lượng vô số, đức Như Lai đều xét biết.

Cho đến trong những quốc độ ấy có bao nhiêu cây cỏ rừng rậm cây thuốc, ở nơi đây đức Như Lai đều biết rõ.

Trong những quốc độ ấy có bao nhiêu chúng sanh, sự việc của chúng sanh, đức Như Lai đều biết rõ.

Trong đó có chư Phật xuất thế, chư Phật thuyết chánh pháp, ở nơi đây đức Như Lai đều biết thiệt rõ.

Trong đó có bao nhiêu chúng sanh do Thanh-văn thừa đắc đạo, hoặc do Độc Giác thừa hoặc Đại thừa đắc đạo, đức Như Lai đều biết rõ.

Cho đến những quốc độ ấy có hình tướng sai biệt, chúng Tỳ-kheo Tăng, thọ lượng, chánh pháp trụ thế, uống ăn thở hít, đức Như Lai đều biết rõ.

Này Xá Lợi Phất ! Tướng dạng đời quá khứ của tất cả hữu tình, hoặc chết, hoặc sanh, hoặc cỗi, hoặc loài, ở nơi đây đức Như Lai đều biết thiệt rõ.

Các hữu tình ấy bao nhiêu chủng tánh, bao nhiêu căn tánh, bao nhiêu hành tánh, bao nhiêu hiểu biết, có vô lượng thứ sai biệt đức Như Lai đều biết rõ.

Đức Như Lai lại biết những tâm nối tiếp nhau của tất cả chúng sanh ấy. Như là những tâm không hở xen như vậy, những tâm sanh khởi như vậy, đức Như Lai đều biết rõ.

Này Xá Lợi Phất ! Hoặc dùng hiện trí, hoặc dùng chủng loại trí, đức Như Lai chứng biết được tất cả tâm nối tiếp đã quá vãng trong đời quá khứ. Tự mình đã chứng trọn vẹn trí ấy, đức Như Lai cũng vì chúng sanh mà nói pháp ấy cho họ được chứng nhập trí như vậy.

Đây gọi là trí vô-ngại biết đời quá khứ Phật pháp bất cộng thứ mười sáu của Như Lai.

Lại này Xá Lợi Phất ! Thế nào là đức Như Lai đối với đời vị lai dùng trí vô trước vô-ngại chuyển hành?

Cớ sao trí ấy gọi là chuyển?

Này Xá Lợi Phất ! Trong đời vị lai có bao nhiêu đức Phật, hoặc sẽ xuất hiện, hoặc sẽ diệt độ, hoặc lại sẽ có, hoặc lại sẽ không, ở tại đây đức Như Lai đều biết rõ.

Cho đến đương lai hỏa kiếp, đương lai thủy kiếp, đương lai phong kiếp phá hoại, các quốc độ sẽ tồn tại lâu hay mau, tất cả những sự khác biệt ấy, ở tại đây đức Như Lai đều biết rõ.

Lại đương lai các quốc độ có bao nhiêu địa giới, có bao nhiêu vi-trần, có bao nhiêu cỏ cây lùm rừng cây thuốc, cho đến bao nhiêu tinh tú khác biệt, ở tại đây đức Như Lai đều biết rõ.

Khắp đến trong mỗi mỗi quốc độ đương lai chư Phật, Độc Giác, Thanh-văn và Bồ-tát xuất hiện ra đời, hoặc uống ăn, hoặc

đi đứng, hoặc thở hít, ở tại đây đức Như Lai đều biết rõ.

Cho đến mỗi mỗi đức Phật giáo hóa sai khác, quan sát tánh của hữu tình sẽ chứng giải thoát, hoặc nương Thanh-văn thừa, hoặc nương Độc Giác thừa, hoặc nương Đại thừa mà chứng giải thoát, ở tại đây đức Như Lai đều biết rõ.

Cùng tận đời vị lai trong mỗi mỗi quốc độ có bao nhiêu chúng sanh chổ sanh ra sai khác, cho đến tâm và tâm sở của chúng hữu tình ấy, ở tại đây đức Như Lai đều biết rõ.

Tự mình đã chứng được trí ấy, đức Như Lai cũng vì chúng sanh mà tuyên nói pháp ấy cho họ chứng được trí như vậy.

Đây gọi là trí vô-ngại biết đời vị lai Phật pháp bất cộng thứ mười bảy của Như Lai.

Lại này Xá Lợi Phất ! Thế nào là đức Như Lai đối với đời hiện tại trí vô-ngại vô trước chuyển hành?

Cớ sao trí ấy gọi là chuyển?

Này Xá Lợi Phất ! Đối với trong tất cả quốc độ hiện tại ở mười phương có bao nhiêu Phật hiện tại, những chúng Thanh-văn, những chúng Độc Giác, những chúng Bồ-tát, có bao nhiêu sai khác đức Như Lai đều biết rõ.

Đức Như Lai biết rõ hiện tại những sắc tướng của các tinh tú, cỏ cây lùm rừng, địa giới, vi-trần, v.v... tất cả sự việc của tất cả quốc độ hiện tại ở mười phương, đức Như Lai đều biết rõ.

Cho đến tất cả thủy giới, hỏa giới, phong giới trong tất cả quốc độ hiện tại ở mười phương, đức Như Lai đều biết rõ, cũng

biết rõ cả hư-không giới.

Đức Như Lai biết rõ hiện tại ba thứ thế gian giới.

Biết rõ hiện tại địa ngục chúng sanh giới, sanh nhơn và xuất nhơn của họ.

Biết rõ hiện tại súc sanh giới, sanh nhơn và xuất nhơn.

Biết rõ hiện tại ngã quý giới, sanh nhơn và xuất nhơn.

Biết rõ hiện tại nhơn gian chúng sanh giới, sanh nhơn và tử nhơn.

Biết rõ hiện tại thiên thượng chúng sanh giới, sanh nhơn và tử nhơn.

Biết rõ hiện tại các tâm tâm sở nối tiếp của tất cả chúng sanh, có tánh phiền não hoặc rời tánh phiền não.

Biết rõ hiện tại những chúng sanh được hóa độ có căn tánh sai biệt, hiện tại những chúng sanh chẳng phải được hóa độ có căn tánh sai biệt. Vô lượng sự tướng như vậy, đức Như Lai đều biết thiết rõ.

Tự mình đã có chứng trí như vậy, đức Như Lai cũng vì chúng sanh mà tuyên nói pháp ấy cho họ chứng được trí ấy.

Đây gọi là trí vô-ngại biết đời hiện tại Phật pháp bất cộng thứ mười tám của Như Lai.

Này Xá Lợi Phất ! Chư Phật Như Lai thành tựu mười tám Phật pháp bất cộng như vậy viên mãn không thừa phóng quang minh chiếu sáng tất cả đại chúng khắp mười phương, che khuất tất cả chúng hội thiên ma.

Này Xá Lợi Phất ! Phật pháp bất cộng của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn vô biên vô tế như hư-không. Nếu có người muốn tìm cầu biên-tế của Phật pháp bất cộng ấy thì chẳng khác gì người muốn tìm cầu biên-tế của hư-không.

Chư đại Bồ-tát nghe Phật pháp bất cộng của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn như hư-không rồi liền tin nhận vâng thờ, không làm không nghi, càng thêm vui mừng hơn hở, phát ý tưởng hy kỳ.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy nên nói kệ rằng:

**Thân, ngữ, ý nghiệp của Đạo Sư
Không có lỗi lầm cũng không động
Và dùng pháp ấy độ chúng sanh**

Đây là pháp bất cộng của Phật
Tâm Phật chẳng cao cũng chẳng hạ
Rốt ráo rời xa sân và ái
Luôn luôn không tranh, dứt hẳn tranh
Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư nơi pháp và cùng trí
Giải thoát sở hành không vọng niệm
Những trí vô-ngại cũng không mất
Là pháp bất cộng của Như Lai
Hoặc đứng hoặc ăn hoặc kinh hành
Hoặc ngồi hoặc nằm tâm thường định
Không loạn cũng không chúng sanh tưởng

Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư nơi quốc độ chư Phật
Hữu tình và Phật không dị tướng
Đại trí an trụ tánh bình đẳng
Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư không có xả gián-trạch
Vì khéo tu đạo thẳng quyết định
Không có phân biệt nơi các pháp
Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư dục lành không lui giảm
Thường chung cùng từ bi phương tiện
Điều phục chúng sanh rộng vô lượng

Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư tinh tấn thường không giảm
Hóa độ chúng sanh lượng vô biên
Ba nghiệp điều phục các chúng sanh
Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư đại niệm thường không giảm
Ngồi tòa Bồ-đề thành chánh giác
Giác ngộ các pháp vô lượng giác
Là pháp bất cộng của Như Lai
Không phân biệt, không dị phân biệt
Tự nhiên an trụ định bình đẳng
Tịnh lực chẳng y tất cả pháp

Là pháp bất cộng của Như Lai
Trí huệ của Phật rất cát tường
Liễu đạt tất cả hạnh chúng sanh
Diễn nói pháp màu tùy ý rõ
Là pháp bất cộng của Như Lai
Thanh-văn Độc Giác chứng giải thoát
Giải thoát của Phật rất thù thắng
Vô-ngại ly cấu như hư-không
Đại xả của Phật khó nghĩ biết
Chư Phật bốn lai không tâm niệm
Tánh giải thoát tâm luôn nối tiếp
Như pháp giải thoát vì chúng nói

Là pháp bất cộng của Như Lai
Chúng sanh mắt thấy Phật oai nghi
Hoặc đứng hoặc đi vào thành ấp
Tướng hảo quang minh hiển hiện ra
Họ được điều phục đồng tu thiện
Đạo Sư từ oai phóng quang minh
Vô lượng chúng sanh thọ an lạc
Quang minh chiếu khắp độ chúng sanh
Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư tự nhiên diễn pháp âm
Chúng sanh đều nghe tùy ý hiểu
Được nghe tiếng pháp như vang ứng

Là pháp bất cộng của Như Lai
Đạo Sư vĩnh viễn không ý nghiệp
Những hành nghiệp chuyển đều do trí
Trí vào trong tâm của chúng sanh
Là pháp bất cộng của Như Lai
Các tam-ma-địa và tịnh lự
Khéo tu thành mãn là hý luận
Trụ tánh bình đẳng như hư-không
Là pháp bất cộng của Như Lai
Nơi tất cả pháp đời quá khứ
Bao nhiêu quốc độ bao nhiêu chúng
Trí Phật vô-ngại đều biết rõ

Là pháp bất cộng của Như Lai
Nơi tất cả pháp đời vị lai
Thế giới sẽ có hoặc sẽ không
Chúng sanh quốc độ và chư Thánh
Phật đều biết rõ không sót dư
Đạo Sư quan sát đời vị lai
Tâm tĩnh không bao giờ tán loạn
Chúng sanh và pháp biết như thiệt
Là pháp bất cộng của Như Lai
Nơi tất cả pháp đời hiện tại
Phật trí vô-ngại đều biết rõ
Cảnh giới của Phật đồng hư-không

Là pháp bất cộng của Như Lai
Đã nói pháp bất cộng của Phật
Đủ số mười tám chẳng nghĩ bàn
Chơn-như thiệt tánh đồng hư-không
Chư đại Bồ-tát tin nhận được.

Này Xá Lợi Phất ! Đây gọi là đức Như Lai thành tựu mười tám Phật pháp bất cộng.

Do thành tựu mười tám pháp ấy nên đức Như Lai ở giữa đại chúng như sư tử rống tuyên bố rằng đức Phật ở bực Thế Tôn hay chuyển pháp luân thanh tịnh mà tất cả thế gian hoặc Người hoặc Trời, Ma-vương, Phạm-vương, Sa-môn, Bà-la-môn đều chẳng thể chuyển đúng pháp được.

Này Xá Lợi Phất ! Chư đại Bồ-tát đã an trụ nơi đức tin thanh tịnh, đối với mười bất-tư-nghị và mười thứ pháp chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai, đều tin nhận vâng thờ, chẳng lằm chằm nghi, càng thêm vui mừng hơn hở, phát ý tưởng hy kỳ.

PHÁP HỘI BỒ-TÁT TẠNG

PHẨM TỬ VÔ LƯỢNG THỨ NĂM

Lúc bấy giờ đức Phật bảo ngài Xá Lợi Phất:

“Chư đại Bồ-tát an trụ nơi đức tin như vậy rồi, đức Như Lai biết chư đại Bồ-tát ấy là căn khí của pháp môn Bồ-tát tạng, là chánh pháp khí của chư Phật, đức Như Lai liền qua đến tại chỗ để khai pháp chỉ dạy đạo Bồ-tát.

Này Xá Lợi Phất ! Nay ông nên biết tướng sai biệt của pháp môn ấy.

Này Xá Lợi Phất ! Như thuở quá khứ vô số vô lượng bất khả tư nghị a-tăng-kỳ kiếp, thuở ấy có Phật xuất thế hiệu là Đại Uẩn Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện

Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. Vì các thế gian vô lượng đại chúng mà tuyên nói diệu pháp, khai thị diễn bày sơ, trung, hậu đều thiện, văn nghĩa khéo hay tinh thuần, đầy đủ tùy thuận phạm hạnh.

Này Xá Lợi Phất ! Thuở ấy đức Phật Đại Uẩn có bảy mươi hai na-do-tha Thanh-văn đệ tử câu hội thuyết pháp. Những Thanh-văn đệ tử này đều là bậc đại A La Hán đã sạch các phiền não, tâm được tự tại đến nơi bỉ ngạn.

Này Xá Lợi Phất ! Bây giờ có quốc vương tên Tối Thắng Thọ trị dân đúng pháp nên có hiệu là Trì Chánh Vương. Thành lớn của nhà vua ấy cai trị tên là Tối Thắng Tràng, rộng rãi xinh đẹp,

an ổn giàu vui rất được ưa thích, hơn vật đông đúc rộn rịp phần thịnh.

Này Xá Lợi Phất ! Vua Thắng Thọ có con trai tên là Tinh Tấn Hành tuổi còn trẻ thơ, thân hình đoan nghiêm xinh đẹp đẽ nhứt được mọi người ưa nhìn. Thái-tử ấy đã từng cúng dường phụng thờ Câu-chi na-do-tha trăm ngàn chư Phật gần gũi kính vâng trồng các căn lành.

Này Xá Lợi Phất ! Thuở ấy Thái-tử Tinh Tấn Hành cùng nội cung xuất du nơi công viên.

Bấy giờ đức Phật Đại Uẩn biết Thái-tử là căn khí Bồ-tát tạng và là pháp khí của chư Phật, Ngài liền qua đến chỗ Thái-tử đang du ngoạn rồi thẳng lên hư-không khai diễn Bồ-tát đạo và

khen nói chư Phật ba đời: Thái-tử nên biết thế nào là Bồ-tát đạo?

Chư đại Bồ-tát đối với các hữu tình chuyên cần tu tập bốn tâm vô lượng, đó là Đại từ ba-la-mật, Đại bi ba-la-mật, Đại hỷ ba-la-mật và Đại xả ba-la-mật. Đại Bồ-tát lại tinh tấn tu tập các nghiệp pháp. Nếu có Bồ-tát nào tu hành như vậy thì gọi là khai Bồ-tát đạo.

Này Thái-tử ! Thế nào là đối với các chúng sanh, đại Bồ-tát tinh tấn tu học Đại từ vô lượng ba-la-mật? Đại Bồ-tát thật hành Bồ-tát đạo vì Vô thượng Bồ-đề nên tâm từ cùng khắp chúng sanh giới. Hạn lượng gì làm chúng sanh giới? Hết hư-không giới là chúng sanh giới.

Này Thái-tử ! Như hư-không giới không đâu chẳng khắp, đại từ vô lượng của Bồ-tát cũng như vậy, không có chúng sanh hàm thức chủng loại nào mà chẳng khắp. Như chúng sanh giới không có hạn lượng, tâm từ của đại Bồ-tát tu cũng không hạn lượng. Vì hư-không vô biên nên chúng sanh vô biên, vì chúng sanh vô biên nên tâm từ cũng vô biên.

Thái-tử nên biết chúng sanh giới nhiều, chớ chẳng phải địa giới, thủy giới, hỏa giới, phong giới nhiều. Đức Phật sẽ vì Thái-tử mà nói thí dụ.

Giả sử số lượng thế giới mười phương như số cát sông Hằng. Tất cả thế giới ấy đồng thời hiệp lại thành biển lớn chứa đầy nước.

Lại có hằng hà sa số chúng sanh cùng hội lại chẻ một sợi lông làm một trăm năm mươi phần rồi cùng lấy một phần lông chấm lấy nước biển. Kế đó có số chúng sanh đồng như trên cũng hội đến lấy một phần lông chấm lấy nước biển. Cứ tuần tự kế tiếp chấm lấy nước biển như vậy.

Giả sử dùng cách lấy lông chấm lấy nước biển như vậy còn có thể chấm lấy hết nước trong biển lớn ấy, nhưng chúng sanh giới tánh vô biên lượng. Thế nên biết tánh chúng sanh vô lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn. Tâm từ của đại Bồ-tát khắp đầy trong ấy.

Này Thái-tử ! Tu tâm từ vô lượng vô biên như vậy, có ai biết được biên-tế chẳng?

Tinh Tấn Hành thưa:

Bạch đức Thế Tôn ! Không có thể biết được biên-tế.

Đức Phật Đại Uẩn nói:

**Đúng như vậy. Nay Thái-tử ! Đại Bồ-tát tu thiện căn đại từ
trùm khắp chúng sanh giới không hạn lượng.**

**Lại này Thái-tử ! Nay đức Như Lai lại nói tướng của đại từ.
Thái-tử nên biết đại từ này vô lượng hay bảo hộ tự thân mình.**

Đại từ này hay phát khởi lợi ích kẻ khác.

Đại từ này là tối đệ nhất trong các đức vô tranh luận.

Đại từ này hay dứt trừ cây gốc sân hận.

Đại từ này hay diệt hẳn tất cả lỗi lầm.

Đại từ này hay rời xa tham ái các cõi.

Đại từ này chỉ nhìn đức tốt thanh tịnh của chúng sanh mà chẳng thấy những tội xấu.

Đại từ này hay vượt khỏi nhiệt não xâm hại.

Đại từ này hay sanh trưởng sự vui cho thân, ngữ và ý.

Đại từ này có năng lực chẳng bị kẻ khác làm hại.

Đại từ này có tánh an ổn rời những sự sợ hãi.

Sức thiện căn đại từ này tùy thuận thánh đạo.

Đại từ này hay khiến kẻ nhiều sân bạo ác chẳng tin pháp sanh lòng tin thanh tịnh.

Đại từ này hay cứu vớt nhiều chúng sanh.

Do sức đại từ này nên tự nhiên không cầm vũ khí.

Đại từ này hay dắt dìu chúng sanh đến giải thoát.

Đại từ này hay diệt những sân hận ác hại.

Đại từ này rời xa sự dối hiện oai nghi, nịnh bợ gạt lừa, bức ép cầu đòi, mà hay tăng trưởng sự lợi ích cung kính danh dự.

Do sức đại từ này nên được Đế Thích Phạm-thiên cung kính.

Dùng đại từ trang nghiêm thân tâm, nên người hành đại từ được người trí huệ đồng khen tặng.

Đại từ này hay phòng hộ tất cả kẻ ngu. Sức đại từ này vượt khỏi cõi dục thuận trời Phạm-thiên và mở đường giải thoát.

Đại từ này là tối tiền đạo của đại thừa.

Đại từ này hay nhiếp phục tất cả các thừa.

Đại từ này hay chứa hạp nhóm phước vô nhiễm. Sức từ thiện này hơn tất cả những phước nghiệp có chỗ sở y.

Đại từ này hay trang nghiêm ba mươi hai tướng và tùy hảo tướng.

Đại từ này hay rời xa những tướng xấu thô và căn chẳng đủ. Đại từ này là con đường bằng thẳng đến thiện đạo và Niết-bàn.

Đại từ này hay rời xa tất cả ác đạo và tám nạn.

Sức đại từ này hay ưa thích pháp lạc mà chẳng ưa thích tất cả sự thọ dụng vui sướng trong ngôi vua sang giàu. Do sức đại từ này nên có tâm bình đẳng bố thí cho các chúng sanh.

Đại từ này hay rời xa các thứ vọng tưởng.

Đại từ này làm cửa, làm đường, làm sở, do học luật nghi và hay cứu tế kẻ phạm cấm giới.

Đại từ này hay hiện sức nhẫn nhục và hay rời xa tất cả kiêu mạn, tự cao tự đại.

Đại từ này hay phát khởi tinh tấn bất động khiến tu tập chánh hạnh phương tiện mau được cứu cánh.

Đại từ này hay làm cội gốc cho những tịnh lự giải thoát và chánh chỉ chánh quán.

Đại từ này hay khiến tâm rời khỏi phiền não sanh tử và phát khởi tất cả trí huệ.

Do đại từ vô lượng hay nghe học ghi nhớ nên các đạo phẩm của mình của người đều quyết định cả.

Đại từ này hay khiến trừ phiền não thuận với ma.

Do sức đại từ nên đồng an trụ nơi an lạc.

Đại từ này hay khiến người lúc đi đứng ngồi nằm đều giữ kín oai nghi.

Đại từ này hay làm tổn giảm các điều cử tánh dục.

Đại từ này như hương thơm xoa thân và ướp y phục tàm quý.

Đại từ này hay khiến trừ các ác đạo các nạn tai và phiền não.

Đại từ này hay cứu vớt tất cả chúng sanh.

Đại từ vô lượng này hay quên bỏ sự vui của mình mà ban cho tất cả chúng sanh sự an ổn khoái lạc.

Đại từ này có vô lượng tướng dạng như vậy, nay đức Như Lai chỉ nói tóm lược.

Đây gọi là đức Đại từ vô lượng ba-la-mật của đại Bồ-tát.

Do thành tựu Đại từ này nên đại Bồ-tát nhìn thấy chúng sanh

luôn có lòng lành thương mà siêng tu học chánh pháp không biết mỏi nhọc.

Thái-tử nên biết đức từ của Thanh-văn chỉ có thể tự cứu. Đức từ của Bồ-tát rất ráo hay độ thoát tất cả chúng sanh.

Này Thái-tử ! Đại từ này có ba:

Một là chúng sanh duyên từ, chỗ được của Bồ-tát sơ phát đại tâm.

Hai là pháp duyên từ, chỗ được của Bồ-tát xu hướng thánh hạnh.

Ba là vô duyên từ, chỗ được của Bồ-tát chứng Vô sanh Pháp nhẫn.

Đây gọi là Đại từ vô lượng ba-la-mật của đại Bồ-tát.

Do an trụ Đại từ này nên tâm của Bồ-tát trùm khắp tất cả chúng sanh.

Lại này Tinh Tấn Hành Thái-tử ! Thế nào là đức Đại Bi vô lượng ba-la-mật của đại Bồ-tát?

Vì muốn chúng được Vô thượng Bồ-đề nên đại Bồ-tát lấy đại bi làm đạo thủ. Như hơi thở là đầu hết của mạng người. Cũng vậy, đại Bồ-tát chúng được đại thừa cũng dùng đại bi mà làm đạo thủ. Như vua Chuyển Luân có đủ bảy thứ báu, phải lấy kim luân để làm tiền đạo. Cũng vậy, bao nhiêu Phật chánh pháp đã được, đại Bồ-tát phải dùng đại bi mà làm đạo thủ.

Lại này Thái-tử ! Đại Bồ-tát vì Vô thượng Bồ-đề nên độ các chúng sanh, thật hành đức đại bi chẳng bỏ tất cả chúng sanh.

Thế nào là đại Bồ-tát ở chỗ chúng sanh phát khởi đại bi?

Này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh bị thân kiến hư nguy trói cột, bị các ác kiến giấu nốt. Thấy như vậy rồi đối với các chúng sanh đại Bồ-tát phát khởi đại bi: Ta sẽ thuyết pháp vi diệu cho họ dứt hẳn thân kiến hư nguy và các ác kiến trói cột.

Này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh an trụ nơi chẳng thiệt hư nguy điên đảo: Ở trong vô thường hư vọng cho là thường, ở trong các khổ hư vọng cho là vui, ở trong vô ngã hư vọng cho là có ngã, ở trong bất tịnh hư vọng cho là tịnh. Thấy như vậy rồi đối với các chúng sanh đại Bồ-tát phát khởi đại bi:

Ta sẽ thuyết vi diệu pháp cho họ dứt hẳn chẳng thiệt hư vọng điên đảo.

Này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại BỒ-tát thấy các chúng sanh ngu si điên đảo say đắm nơi ái dục, với mẹ hay chị em còn sanh lòng cưỡng bức huống là với người khác. Thấy như vậy rồi đại BỒ-tát nghĩ rằng:

Khổ thay cho thế gian sao lại có thể dung chứa những thứ phi thánh, sao mà đầy những nghiệp ác vô sỉ. Quấy quá thay cho chúng sanh ấy, họ đã từng ở trong thai mẹ sanh ra do nơi sản môn, sao lại vô sỉ cùng mẹ làm sự ấy.

Chúng sanh ấy quá tội lỗi rất đáng thương rất đáng trách, họ bị tham sân si làm hại, lại bị vô trí làm hại mà bỏ rời chánh

pháp ở nơi phi pháp tập làm pháp ác, phải đọa trong các nẻo địa ngục, nga quỷ, súc sanh.

Vì bị nghiệp ác dắt dẫn nên chúng sanh ấy đi đến đâu đều làm sự phi đạo. Như loài cheo ở trong gò má bị bầy chó đuổi bắt nên chạy trốn sa vào hố sâu giữa đêm kêu gào.

Lại như người sanh-manh sợ chó chạy sa vào khe sâu. Lại như bầy heo đứng nằm trên phần dơ và ăn cả phần chẳng biết gớm nhòm.

Các chúng sanh ấy cũng như vậy. Họ rất đáng thương, bị lòng dâm bức ngặt với người thân làm sự phi thân, bị các phiền não làm hại, làm đồ đảng ma, bị lưới ma quấn trói, bị gói trùm trong lưới mê hoặc, bị ngập lún trong bùn đục nhiễm.

Thấy như vậy rồi đối với các chúng sanh đại Bồ-tát phát khởi đại bi: Ta sẽ vì họ mà thuyết diệu pháp cho họ dứt hẳn các phiền não tham dục.

Lại này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh bị ngũ cái che đậy, bị trướng tên ái dục, tham đắm sáu trần: Mắt thấy sắc thì nắm lấy tướng mạo chẳng bỏ được, tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm mùi, thân chạm xúc đều nắm lấy hình tướng chẳng bỏ được.

Các chúng sanh ấy nhiều sân hận oán thù nhau. Nếu được lợi là bạn thân, nếu mất lợi thì gia hại.

Các chúng sanh ấy nhiều hôn trầm ngủ nghỉ hèn kém ngu độn bị màn vô trí che đậy.

Các chúng sanh ấy bị điệu hối bất thiện buộc ràng, thường bị các phiền não làm ô nhiễm tâm họ.

Các chúng sanh ấy bị mắc trong lưới nghi, họ chẳng quyết định được nơi pháp thâm diệu.

Thấy như vậy rồi đối với các chúng sanh đại Bồ-tát phát khởi đại bi: Ta sẽ vì họ thuyết pháp cho họ dứt hẳn các ấm cái ấy.

Lại này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh bị sự làm hại của mạn, quá mạn, ngã mạn, tăng thượng mạn, tà mạn. Với kẻ kém thua cho ta là hơn. Với người ngang hàng cho ta là hơn.

Lại có chúng sanh cho sắc là ngã, hoặc cho thọ, cho tưởng, cho hành hoặc cho thức là ngã.

Với chỗ chưa chứng chưa được cho rằng ta đã chứng đã được, vì thế nên tự thị mà chẳng chịu học hỏi nơi đáng được học hỏi, chẳng lễ bái nơi đáng lễ bái, chẳng kính thuận bực tôn trưởng, chẳng tôn trọng bực thầy đáng tôn trọng.

Với bực trí huệ chẳng thỉnh hỏi:

Thế nào là thiện là bất thiện.

Thế nào là nên tu chẳng nên tu.

Thế nào là nên làm chẳng nên làm.

Thế nào vô tội có tội.

Thế nào là đạo, là giải thoát, là chánh định.

Nơi các pháp ấy chưa từng hiểu biết rõ mà tự cho mình là hơn là trên.

Thấy như vậy rồi, đại Bồ-tát phát khởi đại bi đối với các chúng sanh: Ta sẽ vì họ thuyết pháp cho họ dứt hẳn giống kiêu mạn.

Lại này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh bị dây tình ái trói chặt, làm tôi mọi cho tình ái, bị vợ con buộc ràng, bị những thứ vô nghĩa, vô lợi vây quanh, bị các thứ suy họa đeo theo, bị cửa khóa sanh tử ngăn nhất chẳng ra thoát, bị câu thúc nơi địa ngục, ngã quý, súc sanh mà chẳng được tùy ý tự tại.

Thấy như vậy rồi, đại Bồ-tát phát khởi đại bi đối với các chúng sanh: Ta sẽ vì họ thuyết pháp thâm diệu cho họ được tùy ý tự tại thẳng đến Niết-bàn.

Lại này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh xa rời thiện hữu mà theo bạn ác, vì gần bạn ác nên họ ham làm những nghiệp ác như là sát sanh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, chia rẽ, cộc cằn, văn hoa, tham lam, sân hận, tà kiến, gây dựng vô lượng nghiệp ác như vậy.

Thấy như vậy rồi, đại Bồ-tát phát khởi đại bi đối với các chúng sanh: Ta sẽ vì họ thuyết pháp thâm diệu cho họ gần gũi thiện hữu để họ dứt hẳn mười nghiệp đạo ác mà làm mười nghiệp đạo lành.

Lại này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh bị những ngu si che khuất, bị màn tối vô minh làm mờ lòa nên điên đảo chấp trước, đối với tự thân, hữu tình,

mạng giả, nhơn giả, thiếu niên, trượng phu, tác giả, thọ giả, ngã và ngã sở hữu, vô lượng vô biên kiến chấp như vậy đều nắm chặt chẳng bỏ. Thấy như vậy rồi, đại Bồ-tát phát khởi đại bi đối với các chúng sanh: Ta sẽ vì họ thuyết pháp thâm diệu cho họ được thánh huệ nhãn thanh tịnh mà dứt hẳn tất cả kiến chấp điên đảo.

Lại này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh mền thích sanh tử mãi miết luân hồi, chạy theo ngũ ấm, chẳng rời tam-giới, chẳng lo tháo gỡ gông cùm xiềng xích để ra khỏi ngục tù tam-giới. Thấy như vậy rồi, đại Bồ-tát phát khởi đại bi đối với các chúng sanh: Ta sẽ thuyết pháp thâm diệu cho họ thoát khỏi ngũ-ấm sanh tử trong tam-giới.

Lại này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh từ nghiệp ác sanh, như quả bóng, như vòng xe xoay lăn bất định, do nghiệp ấy mà từ thế gian này đến thế gian kia, từ thế gian kia đến thế gian này, lưu chuyển nhanh chóng thẳng đến năm loài trái đường Niết-bàn. Thấy như vậy rồi, đại Bồ-tát phát khởi đại bi đối với các chúng sanh: Ta sẽ vì họ thuyết pháp thâm diệu mở rộng cửa Niết-bàn cho họ thẳng vào.

Này Thái-tử ! Lúc thật hành đại bi, đại Bồ-tát quan sát tánh chúng sanh phát khởi mười thứ đại bi vô lượng như vậy.

Lại này Thái-tử ! Đại Bồ-tát lại có mười đại bi chuyển tướng. Nghĩa là đại bi như vậy, do nơi chẳng đua bọ mà được sanh khởi dường như hư-không, vì vĩnh viễn xuất ly hẳn vậy.

Đại bi như vậy, do nơi chẳng dối phỉnh mà được sanh khởi, vì từ ý tăng thượng mà được xuất ly vậy.

Đại bi như vậy, do chẳng giả trá mà được phát khởi, vì từ đạo như thiết tâm chất trực mà xuất ly vậy.

Đại bi như vậy, do chẳng vạy vò mà được phát khởi, vì rất khéo an trụ nơi tâm chẳng vạy vò mà xuất ly vậy.

Đại bi như vậy, do không kiêu căng tự cao khiếp nhược mà được sanh khởi, vì nơi tất cả hữu tình, kiêu mạn và lui thua, đã khéo xuất ly vậy.

Đại bi như vậy, do bảo hộ hữu tình mà được sanh khởi, vì từ tâm mình thanh tịnh mà xuất ly vậy.

Đại bi như vậy, do huệ kiên cố mà được sanh khởi, vì rời hẳn

tâm động, bất động, diệu trụ tâm mình khéo xuất ly vậy.

Đại bi như vậy, do bỏ sự vui của mình mà được sanh khởi, vì trao sự vui cho người khác khéo xuất ly vậy.

Đại bi như vậy, do muốn nâng đỡ các chúng sanh mà được sanh khởi, vì tinh tấn bền chắc khéo xuất ly vậy.

Lại này Thái-tử ! Đại bi vô lượng của đại Bồ-tát lại có mười thứ chuyển tướng, nghĩa là tất cả đại thừa xuất ly đều hơn nơi đại bi mà được xuất ly, do như vậy mà gọi là đại bi.

Đại bi như vậy, xây dựng tất cả bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, tịnh lự, trí huệ, do đây nên gọi là đại bi.

Đại bi như vậy, xây dựng niệm xứ, chánh cần, thần túc.

Đại bi như vậy, xây dựng căn, lực, giác chi, chánh đạo, các

thứ đệ định, mười nghiệp đạo lành, nhĩn đến các tướng đều xây dựng cả, do đây nên gọi là đại bi.

Đại bi như vậy, xây dựng trí huệ tự nhiên của Như Lai, do đây nên gọi là đại bi.

Thái-tử nên biết, đại bi như vậy làm việc của mình làm, làm khéo, làm chẳng biến đổi khác, vì chúng sanh mà làm việc nên làm.

Đại bi như vậy, tất cả chúng sanh đều viên mãn như ý.

Đây gọi là Đại bi vô lượng ba-la-mật của đại Bồ-tát.

Do thành tựu Đại bi vô lượng ba-la-mật này, đại Bồ-tát thấy các chúng sanh ở nơi chỗ như vậy lại càng thương mến họ thêm.

Lại này Thái-tử ! Thế nào gọi là Đại hỷ vô lượng ba-la-mật của đại Bồ-tát?

Này Thái-tử ! Lúc đại Bồ-tát vì chúng sanh cầu Vô thượng Bồ-đề mà tu hành đại hỷ. Đại hỷ như vậy có vô lượng tướng.

Đại hỷ của Bồ-tát có tên là đức hỷ vi diệu thanh tịnh vui mừng nhớ nghĩ các pháp lành.

Tại sao? Vì nơi các pháp lành không có tánh buồn chán, không có tánh lui thua, không có tánh mỏi mệt.

Đại hỷ này lại có tên là tánh rời xa tất cả sự ưa thích thế gian. Tại sao? Vì là tánh an trụ nơi tất cả sự ưa thích pháp lạc.

Đại hỷ này hay làm cho trong tâm vui mừng, thân sức dũng cảm. Tại sao? Vì trí huệ thơ thới tâm ý hơn hở.

Đại hỷ này ưa thích thân Như Lai. Tại sao? Vì thích cầu tướng hảo trang nghiêm.

Đại hỷ này nghe pháp không chán mỏi. Tại sao? Vì vui thích y chánh pháp có thể thật hành đúng.

Do đại hỷ này mà đối với chánh pháp thì vui thích siêng làm, với chúng sanh thì không tâm tổn hại, với Bồ-đề thì mến ưa, với pháp rộng lớn thì tin hiểu, phát khởi tâm rời xa tiểu thừa quyền giáo.

Đại hỷ này tên là chế phục xan tham. Tại sao? Vì đối với người cầu xin thì quyết định bố thí.

Do đại hỷ này với người phạm giới thì thương xót nhiếp thọ họ, với người trì giới thì tâm thường thanh tịnh.

Lại hay làm cho chính mình có giới hạnh thanh tịnh.

Đại hỷ này có tên là đức hỷ an ổn, vượt khỏi tất cả sự hãi sợ ác đạo. Là đức hỷ nhận chịu lời chê tiếng mắng của kẻ khác.

Là đức hỷ không báo oán, vì lòng cam nhận chịu lúc bị người móc mắt chặt đứt tay chân.

Là đức hỷ cung kính tôn trọng, vì đủ oai nghi cung kính tôn trọng lễ bái các bậc tôn trưởng.

Là đức hỷ luôn vui vẻ, vì tâm ý hòa vui rời xa buồn phiền, ngỏ lời thăm hỏi trước.

Là đức hỷ rời xa tất cả sự đua bọ, dối trá, phỉnh gạt, bức ngặt, cầu đòi. Tại sao?

Vì đức hỷ này xu hướng con đường chánh pháp chơn thiết.

Do đức hỷ này nên đối với chư Bồ-tát rất mến ưa như bực đại sư, với chánh pháp rất mến ưa như thân thể mình, với Như Lai rất mến ưa như mạng sống của mình, với thầy tổ rất mến ưa như cha mẹ mình, với các chúng sanh rất mến ưa như con ruột, với thọ giáo sư rất mến ưa như tròng mắt mình.

Với các chánh hạnh rất mến ưa như đầu mình, với các ba-la-mật rất mến ưa như tay chân mình, với thuyết pháp sư rất mến ưa như những châu báu, với chánh pháp được học rất mến ưa như thuốc hay, với người hay cử tội và ức niệm rất mến ưa như lương y.

Đây gọi là Đại hỷ vô lượng ba-la-mật của đại Bồ-tát.

Do an trụ Đại hỷ này mà thật hành Bồ-tát hạnh nên đại Bồ-

tát thường có lòng vui mừng siêng cầu chánh pháp không nhàm mỏi.

Lại này Tinh Tấn Hành Thái-tử ! Thế nào gọi là Đại xả vô lượng ba-la-mật của đại Bồ-tát?

Bồ-tát vì chúng sanh mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề rồi, phải thật hành đại xả. Đức xả này có ba thứ: đức xả bỏ phiền não, đức xả bảo hộ mình và người và đức xả thời phi thời.

Những gì gọi là đức xả bỏ phiền não?

Này Thái-tử ! Đại Bồ-tát đối với chỗ kính thờ mình tâm chẳng cao đại, với chỗ chẳng kính thờ tâm không ty hạ.

Nếu được lợi dưỡng tâm chẳng kiêu căng, chẳng được lợi dưỡng tâm chẳng uất ức.

Với chỗ trì giới và phạm giới tâm luôn bình đẳng. Được danh dự lớn tâm chẳng mừng, bị chê bai tâm chẳng buồn.

Với chỗ ca ngợi thì khéo an trụ pháp tánh, nếu bị quở trách thì không thối chí.

Với các sự khổ thì có sức trí huệ, với các sự vui thì có sức quán giải vô thường khổ, bỏ ái dục, dứt giận hờn.

Nơi oán thân tâm luôn bình đẳng, nơi thiện ác tác tâm thường không hai.

Nơi được yêu, chẳng yêu, lòng chẳng rung động, nơi nghe tốt, nghe dở chẳng hề chấp trước.

Nơi lời lành, lời ác lòng không thương ghét, nơi những món ngon bổ và dở hại thì cân lường bình đẳng.

Với thân mình và kẻ khác lòng tin yêu bình đẳng.

Nơi mạng sống của mình không có lòng đoái luyến.

Với các chúng sanh hạ, trung và thượng đều quan niệm bình đẳng.

Với pháp ân, pháp hiển khởi tánh bình đẳng, với đế và phi đế tự thể đều thanh tịnh.

Nếu đại Bồ-tát có thể tự nhiên phát khởi sự đối trị thù thắng thì gọi là đức xả bỏ phiền não của đại Bồ-tát.

Lại này Thái-tử ! Những gì gọi là đức xả bảo hộ mình và người?

Nếu lúc đại Bồ-tát bị người chặt đứt tay chân lột da xẻo thịt thì thường tự quan sát nội tâm an trụ nơi đại xả, không chút hy

vọng cũng không hờn oán. Dầu là lời nói hay hành động xúc phạm đều có thể cam chịu.

Đây gọi là đức xả bảo hộ mình và người.

Đại Bồ-tát lại quan sát hai tâm niệm không tổn hại, đó là chẳng do nhãn tướng và sắc tướng, cho đến chẳng do ý tướng và pháp tướng mà sanh lòng tổn hại, luôn an trụ nơi xả.

Tại sao? Vì không tổn không hại mới gọi là đức xả bảo hộ mình và người.

Lại những gì gọi là đức xả bảo hộ mình và người. Bị người hại mà chẳng báo oán, với mình với người đều nhịn chịu được, đây gọi là đức xả bảo hộ mình và người. Với người có ơn và không ơn đều bình đẳng giúp đỡ, đây gọi là đức xả.

Đức xả này gọi là đức xả tột vô tranh, là đức xả diệt tâm mình, là đức xả quan sát tự thể, là đức xả chẳng hại người. Nơi các sự quyết định, Bồ-tát có thể xả bỏ.

Dẫu vậy, nhưng đức Phật Thế Tôn chẳng cho phép chư Bồ-tát chỉ tu đức xả thôi, mà chư Bồ-tát còn phải tu tập tác dụng các chánh hạnh, ngày đêm thường nhớ phát khởi tinh tấn cầu các pháp lành. Với thời phi thời mới nên tu đức xả.

Lại này Thái-tử ! Những gì gọi là đức xả thời phi thời?

Đại Bồ-tát có đủ trí huệ lớn khéo hay tu tập thời và phi thời.

Nghĩa là với các chúng sanh phi pháp khí nên sanh khởi xả, với kẻ chẳng cung kính nên sanh khởi xả, với những không lợi ích chê bai khổ não nên sanh khởi xả.

Với Thanh-văn thừa nên sanh khởi xả, ở lúc tu hạnh bố thí nên xả để tu giới, ở lúc tu giới nên xả để tu nhẫn, ở lúc tu nhẫn nên xả để dẫn phát thí giới và tinh tấn, ở lúc tu tinh tấn nên xả để tu giới, ở lúc tu tịnh lự nên xả hạnh thí, ở lúc tu huệ nên xả những duyên phát khởi năm độ kia.

Đây gọi là đức xả thời phi thời của đại Bồ-tát. Tại sao?

Do vì nơi pháp chẳng nên làm không có tánh tạo tác, Bồ-tát biết rõ là vô ích nên thật hành đức xả.

Nếu có đại Bồ-tát an trụ đức Đại xả ba-la-mật mà thật hành Bồ-tát hạnh thời với các pháp ác bất thiện đều hay phát khởi đức đại xả.

Này Thái-tử ! Các tướng như vậy gọi là những đức Đại từ,

Đại bi, Đại hỷ và Đại xả của đại Bồ-tát. Nếu đại Bồ-tát an trụ bốn vô lượng ba-la-mật ấy, phải biết chính là căn khí của pháp môn Bồ-tát tạng, lại là căn khí của chánh pháp Phật.

Đức Như Lai bảo Ngài Xá Lợi Phất, đức Phật Đại Uẩn vì Tinh Tấn Hành Thái-tử mà giảng rộng bốn vô lượng ấy rồi lại khai thị sáu Ba-la-mật-đa và các nhiếp pháp cho Thái-tử ấy tùy thuận tu học.

“Này Xá Lợi Phất ! Thái-tử Tinh Tấn Hành ấy chuyên cần tu tập những pháp đã được nghe như sau đây sẽ nói rõ”.

Nam-mô Đại Bảo Tích Hội Thượng Phật, Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

(KINH NHẬT TỤNG trang 23)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nặ́ng mồ tam mậ̃n đ̣a, mậ̃u đ̣a nặ́m.

A bát ra đ̣ể, hạ đ̣a xá ta nặ́ng nặ́m.

Đát điệt tha:

Án, khê khê, khê hế, khê hế.

Hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra,

Bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra,

Để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị,

Ta phẩn tra, ta phẩn tra,

Phiến đ̣ể ca thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần)

(KINH NHẬT TỤNG trang 134)

NGHI THỨC CÚNG NGỌ

TÁN HƯƠNG

Hương tài nhiệt

Lư phần bảo đánh trung

Chiên-đàn trăm nhũ chơn kham cúng

Hương yên liêu nhiều liên-hoa động

Chư Phật, Bồ-tát hạ thiên cung

Thiên Thai sơn La-hán

Lai thọ nhơn gian cúng.

Nam-mô Hương Vân Cái Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử ! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-Nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-Bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề

tát bà-ha. (3 lần)

TÁN PHẬT

Thiên thượng thiên hạ vô như Phật,

Thập phương thế giới diệc vô tỷ,

Thế gian sở hữu ngã tận kiến,

Nhứt thiết vô hữu như Phật giả.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

CÚNG DƯỜNG

Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Phật.

Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Pháp.

Nam-mô Thường Trụ Thập Phương Tăng.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam-mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật.

Nam-mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật.

Nam-mô Thập Phương Tam Thế Nhứt Thiết Chư Phật.

Nam-mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát.

Nam-mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát.

Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát.

Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát.

Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát.

Nam-mô Già Lam Thánh Chúng Bồ-tát.

Nam-mô Giám Trai Sứ Giả Bồ-tát.

Nam-mô Thập Điện Minh Vương Bồ-tát.

Nam-mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ-tát

Nam-mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật, Bồ-tát.

BIẾN THỰC CHƠN NGÔN

Năng mờ tát phạt đất tha nga đa, phạt lồ chỉ đế.

Án, tam bạc ra, tam bạc ra hồng. (3 lần)

CAM LỒ THỦY CHƠN NGÔN

Năng mờ tô rô bà da, đất tha nga đa da, đất diệt tha.

Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần)

Thử thực sắc hương vị,

Thượng cúng thập phương Phật,

Trung phụng chư Hiền Thánh,

Hạ cập lục đạo phạm,
Đẳng thí vô sai biệt,
Tùy nguyện giai bảo mãn,
Linh kim thí giả đắc,
Vô lượng Ba-la-mật.
Tam đức lục vị,
Cúng Phật cập Tăng,
Pháp giới hữu tình,
Phổ đồng cúng dường.

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án, nga nga nã tam bà phạ, phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHỔ CÚNG DƯỜNG

Ngã kim phụng hiến cam lồ vị,
 Lượng đẳng Tu-di vô quá thượng,
 Sắc hương mỹ vị biến hư không,
 Duy nguyện Từ Bi ai nạ thọ.

Nam-mô Phổ Cúng Dường Bồ-tát. (3 lần)

Tứ sanh, cứu hữu
 Đồng đẳng Hoa Tạng huyền môn,
 Bát nạn, tam đồ,
 Cộng nhập Tỳ Lô tánh hải.

Cúng Phật dĩ ngật,
Đương nguyện chúng sanh,
Sở tác giai biện,
Cụ chư Phật pháp.

HỒI HƯỚNG

Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương, trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ Vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng-sanh.
Giai cộng thành Phật đạo.

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế giải
đại đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Tâm
nhập kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống
lý đại chúng, Nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG